TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2021/QĐST-KDTM	*A, ngày 31 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2021/TLST- KDTM ngày 18 tháng 3 năm 2021,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH E.

Địa chỉ: Lô X - Khu công nghiệp Y, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Phan Thị Thu H cư trú tại số nhà A, đường B, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang – Chức vụ: Kế toán Công ty TNHH E (Văn bản ủy quyền ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Công ty TNHH E).

Bị đơn: Công ty TNHH S.

Địa chỉ: Lô M - Khu công nghiệp T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông K - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người phiên dịch: Ông Nguyễn Bá S; cư trú tại thôn X, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng - Phiên dịch Công ty TNHH S.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Công ty TNHH S còn nợ Công ty TNHH E số tiền 992.942.023 đồng (trong đó: Nợ gốc là 841.476.291 đồng; nợ lãi do chậm thanh toán là 151.465.732 đồng).

- Về nghĩa vụ thanh toán: Công ty TNHH S phải trả cho Công ty TNHH E số tiền 992.942.023 đồng (trong đó: Nợ gốc là 841.476.291 đồng; nợ lãi do chậm thanh toán là 151.465.732 đồng).

- Về thời hạn thanh toán: Chậm nhất vào ngày 31 tháng 3 năm 2022, Công ty TNHH S phải trả cho Công ty TNHH E số tiền 992.942.023 đồng.

- Về lãi suất chậm thi hành án: Nếu quá ngày 31 tháng 3 năm 2022, Công ty TNHH S không trả hoặc không trả hết cho Công ty TNHH E số tiền trên thì kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2022, Công ty TNHH S còn phải chịu lãi suất theo quy định tại các điều 357, 468 Bộ luật Dân sự tính trên số tiền Công ty Seongho Tech Vina phải trả còn lại cho Công ty TNHH E.

- Về án phí: Công ty TNHH S phải chịu 20.894.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Trả lại cho Công ty TNHH E số tiền 20.090.000 đồng tiền tạm ứng án phí Công ty TNHH E đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A (Biên lai thu tiền số 0013070 ngày 18 tháng 3 năm 2021).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện A;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Duy Thạch